

Sở, Ty giáo dục ra quyết định thành lập hội đồng coi thi, chấm thi gồm các thành phần sau :

- Chủ tịch và phó chủ tịch hội đồng coi thi - chấm thi,
- Các thư ký hội đồng coi thi - chấm thi,
- Giáo viên coi thi - chấm thi.

**Điều 16.** — a) Mỗi trường cấp III tổ chức một hội đồng coi thi.

b) Từ 3 đến 4 hội đồng coi thi — hoặc từ 3000 đến 4000 học sinh dự thi — tổ chức thành một hội đồng chấm thi.

c) Toàn tỉnh, thành phố thành lập một hội đồng xét duyệt kết quả thi và quyết định danh sách thí sinh trúng tuyển cho từng trường cấp III. Sau khi xét duyệt Sở, Ty giáo dục báo cáo về Bộ kết quả tuyển sinh vào lớp 8 của địa phương để Bộ xét duyệt.

**Điều 17.** — a) Cán bộ, giáo viên, học sinh có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện quy chế này sẽ được khen thưởng.

b) Cán bộ, giáo viên, học sinh vi phạm quy chế, có những hành động gian lận trong kỳ thi sẽ bị thi hành kỷ luật.

Mức độ, hình thức khen thưởng và kỷ luật áp dụng trong kỳ thi tốt nghiệp phổ thông nói chung, sẽ được áp dụng trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 8 phổ thông này.

## Chương VI

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 18.** — Bản quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với quy chế này đều bãi bỏ.

**Điều 19.** — Ông Vũ trưởng Vụ giáo dục phổ thông cấp III có trách nhiệm hướng dẫn thi hành quy chế này.

Hà-nội, ngày 9 tháng 7 năm 1975

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục  
Thứ trưởng  
HỒ TRÚC

**THÔNG TƯ số 21 TT/TCCB ngày 17-9-1975 hướng dẫn thi hành nghị quyết số 109-CP ngày 19-6-1973 của Hội đồng Chính phủ về việc trả phụ cấp trách nhiệm quản lý nội trú, phụ cấp dạy ghép lớp đối với giáo viên vùng cao, vùng xa xôi hẻo lánh.**

Hội đồng Chính phủ đã ban hành nghị quyết số 109-CP ngày 19-6-1973 về một số chính sách cụ thể đối với đồng bào các dân tộc và cán bộ vùng cao.

Về trả phụ cấp trách nhiệm quản lý nội trú, nghị quyết đã ghi : « Ở các trường sư phạm và dự bị sư phạm có nội trú ở vùng cao, giáo viên được hưởng phụ cấp 5% lương mỗi tháng về trách nhiệm quản lý ».

Về trả phụ cấp dạy ghép lớp, nghị quyết đã ghi : « Giáo viên dạy kiêm lớp nói chung đều được hưởng thêm phụ cấp theo số lớp phải dạy kiêm (nếu ghép hai lớp được 5 đồng, ghép ba lớp được 10 đồng và kiêm cả võ lòng bồ túc văn hóa và phò thông thì được hưởng 15 đồng một tháng) ».

Sau khi thống nhất ý kiến với Ban tổ chức Chính phủ (tại công văn số 133-TC ngày 1-3-1974), với Bộ Tài chính (tại công văn số 33-TC/HCVX ngày 23-3-1974) và Bộ Lao động (tại công văn số 1040-LĐ ngày 27-8-1974, Bộ Giáo dục ra thông tư hướng dẫn thi hành như sau.

### A. TRẢ PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NỘI TRÚ

#### I. Đối tượng được trả phụ cấp trách nhiệm quản lý nội trú.

Những giáo viên dạy ở các trường sư phạm, dự bị sư phạm, trường thiếu nhi vùng cao, trường thanh niên dân tộc và phò thông có nội trú (kè cả những trường phò thông nửa nội trú) ở vùng cao và vùng xa xôi hẻo lánh, ngoài chế độ lao động của một thầy giáo còn chính thức nhận thêm trách nhiệm quản lý các mặt nội trú của một lớp học sinh. Hiệu trưởng, hiệu phó không

ở trong đối tượng này, vì đã hưởng phụ cấp phần trăm chức vụ theo quyết định số 273-QĐ ngày 11-7-1960 của Bộ Giáo dục.

## II. Điều kiện cần thiết đối với một giáo viên nhận công tác quản lý nội trú.

1. Ty giáo dục cần có danh sách phân công và quyết định đối với các giáo viên được giao thêm trách nhiệm quản lý từng lớp học sinh ở nội trú trong các trường sư phạm, dự bị sư phạm, thiếu nhi vùng cao, thanh niên dân tộc và phò thông.

2. Giáo viên được chính thức nhận thêm trách nhiệm quản lý học sinh nội trú, phải ăn ở trong nhà trường và chịu trách nhiệm trước ban giám hiệu về toàn bộ các mặt sinh hoạt, học tập (như ăn, ở, học tập, đạo đức, vui chơi, sức khỏe, tính mạng và tài sản) của một lớp học sinh nội trú.

## III. Cách trả phụ cấp

Từ tháng đầu của mỗi năm học, sau khi có quyết định của ty giáo dục về những giáo viên nhận thêm trách nhiệm quản lý học sinh nội trú, thì mỗi giáo viên được hưởng thêm một khoản phụ cấp bằng 5% (năm phần trăm) lương chính. Hàng tháng được trả sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

## B. TRẢ PHỤ CẤP DẠY GHÉP LỚP, KIÊM LỚP

### 1. Đối tượng được dạy ghép lớp, kiêm lớp.

Các giáo viên phò thông, bồ túc văn hóa, mẫu giáo (cấp I và cấp II) trong biên chế Nhà nước hoặc tập sự (kè cả hiệu trưởng, hiệu phó) đang giảng dạy ở vùng cao, vùng xa xôi hẻo lánh và hải đảo xa xôi.

### II. Những nguyên tắc và điều kiện.

#### 1. Tùy chức và quản lý.

Căn cứ vào yêu cầu phát triển giáo dục có kế hoạch vững chắc, nhanh chóng thu hút đồng bào con em các dân tộc ít người đến tuổi đi

học, Ủy ban hành chính địa phương và ty giáo dục cần có kế hoạch bố trí mạng lưới trường lớp, xét duyệt lực lượng giáo viên và ra quyết định cử người dạy các lớp ghép, lớp dạy kiêm. Phương pháp dạy ghép có nhiều khó khăn, nên cử người có nhiều kinh nghiệm nhằm bảo đảm chất lượng giảng dạy, nói chung không nên bố trí giáo viên đang tập sự dạy các lớp này. Do đó chỉ tổ chức lớp ghép đôi (2 trình độ) như lớp vỡ lòng + lớp 1; lớp 1 + lớp 2; hạn chế lớp 3 + lớp 4; hạn chế lớp ghép ba (ba trình độ) như lớp vỡ lòng + lớp 1 + lớp 2... Chỉ ghép lớp bồ túc văn hóa với thanh toán mà chia mà không ghép lớp bồ túc văn hóa với phò thông.

Dạy kiêm (hay dạy thêm lớp) chỉ áp dụng đối với các lớp bồ túc văn hóa (do giáo viên phò thông dạy thêm); còn đối với các lớp vỡ lòng, lớp phò thông (nếu đủ số học sinh một lớp) mà thiếu thay dạy thì áp dụng theo chế độ dạy lớp treo hiện hành.

Các lớp dạy ghép cần được đặc biệt chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất (phòng học, đồ dùng dạy học, bàn, ghế...) để bảo đảm điều kiện cho học sinh trình độ khác nhau có chỗ ngồi và những phương tiện học tập riêng biệt.

#### 2. Thầy giáo.

Giáo viên được phân công dạy lớp ghép, dạy kiêm lớp cần được qua một lớp huấn luyện về chương trình và phương pháp giảng dạy. Giáo viên dạy lớp ghép, dạy kiêm lớp có nhiệm vụ soạn bài đầy đủ, chấm bài cần thận đúng quy chế chuyên môn và chất lượng giảng dạy.

Ở các bản lề, một giáo viên có thể dạy một lớp ghép đôi và dạy kiêm một lớp. Ở các bản, xã có điều kiện tập trung học sinh, một giáo viên chỉ được dạy một lớp ghép; nếu giáo viên không dạy ghép mà đang dạy một lớp như thường lệ thì được dạy kiêm một lớp bồ túc văn hóa (hoặc dạy kiêm một lớp 1 đặc biệt).

#### 3. Học sinh.

Một lớp ghép đôi có từ 10 học sinh trở lên. Một lớp ghép ba có từ 13 học sinh trở lên. Một lớp dạy kiêm phải có từ 7 học sinh trở lên. Trường hợp đặc biệt phải mở lớp ghép, lớp dạy kiêm, nhưng không đủ số học sinh quy định trên thì

các xã phải báo cáo lên cấp trên và được ty giáo dục kiểm tra, xác nhận.

### III. Giá biếu và cách tính trả phụ cấp.

#### 1. Giá biếu.

Dạy một lớp ghép đôi (ngoài tiền lương chính) được phụ cấp thêm năm đồng (5 đ) một tháng ; dạy một lớp ghép ba (ngoài tiền lương chính) được phụ cấp thêm mười đồng (10 đ) một tháng ; dạy kèm một lớp (ngoài tiền lương chính) được phụ cấp thêm mười lăm đồng (15 đ) một tháng.

#### 2. Cách tính.

Giáo viên được ty giáo dục xét duyệt và giao trách nhiệm dạy lớp ghép, dạy kèm lớp thì được hưởng khoản tiền phụ cấp quy định nói trên. Tiền được thanh toán kịp thời sau mỗi tháng dạy học.

Thời gian trả phụ cấp hai khoản tiền trên, chỉ trả trong thời gian thực sự làm nhiệm vụ, nếu vì lý do nào đó, không làm nhiệm vụ từ một tháng trở lên thì không được hưởng phụ cấp. Phụ cấp này là ngoài tiền lương chính, vì thế không được gộp vào tiền lương chính để tính phụ cấp khu vực và trả tiền bảo hiểm xã hội.

Về việc quy định vùng, nghị quyết số 109-CP đã ghi: «Trong lúc chưa có quy định chính thức của Nhà nước về phạm vi các vùng cao, nghị quyết này được thi hành trong phạm vi vùng cao mà các Ủy ban hành chính tỉnh đã quyết định trước đây». Thông tư số 30-TT/LB ngày 28-8-1974 của liên bộ Giáo dục – Tài chính đã hướng dẫn việc quy định vùng. Các Ủy ban hành chính tỉnh cần dựa vào đó mà quy định vùng cao, vùng xa xôi hẻo lánh cho phù hợp để thi hành việc trả hai khoản phụ cấp nói trên.

Trong quá trình thực hiện, gặp khó khăn gì, các địa phương phản ánh về Bộ biêt đề nghiên cứu bổ sung.

*Hà-nội, ngày 17 tháng 9 năm 1975*

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

*Thứ trưởng  
VÕ THUẦN NHO*

### BỘ VĂN HÓA

#### THÔNG TƯ số 35-VH/TT ngày 14-5-1975

hướng dẫn thi hành Điều lệ đăng ký kinh doanh các nghề do ngành văn hóa quản lý.

Hội đồng Chính phủ đã ra nghị định số 76-CP ngày 9-4-1974 ban hành Điều lệ đăng ký kinh doanh công thương nghiệp và phục vụ thuộc khu vực tập thể và cá thể ; Bộ Tài chính cũng đã ra thông tư số 8-TC/TT ngày 25-8-1974 hướng dẫn chung việc thi hành điều lệ đó.

Ngành văn hóa có trách nhiệm thực hiện tốt bản điều lệ trên trong phạm vi quản lý của mình, dưới đây Bộ Văn hóa hướng dẫn một số điểm cẩn thiết.

#### I. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN VĂN HÓA HUYỆN, KHU PHỐ, THỊ XÃ TRONG CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của ngành văn hóa, đồng thời làm tốt nhiệm vụ thành viên của Hội đồng đăng ký kinh doanh, cần làm những nhiệm vụ cụ thể dưới đây :

1. Nâng cao phục vụ, khả năng phục vụ cùng với khả năng cung cấp vật tư mà đề xuất việc quy hoạch những nghề, những mặt hàng có thê tò chúc kinh doanh thuộc khu vực tập thể và cá thể. Trên tinh thần phát triển mạng lưới quoc doanh đến mức cần thiết mà quy hoạch mạng lưới kinh doanh tập thể và cá thể trong ngành.

2. Giúp Ủy ban hành chính đồng cấp xem xét, thẩm tra đơn xin cấp đăng ký kinh doanh và đề xuất ý kiến giải quyết. Đối với những người xin đăng ký kinh doanh một trong những nghề sau đây thì cần có giấy chứng nhận về tiêu chuẩn và tư cách hành nghề của cơ quan công an như chụp ảnh, in ảnh, phóng ảnh và tráng phim ảnh ; cho thuê sách cũ, v.v...

3. Không xét cấp đăng ký cho kinh doanh những nghề, những mặt hàng sẽ nói ở phần II, mục B dưới đây.